

LIÊN TƯỞNG, TƯỢNG TƯỢNG

KẾT QUẢ CẦN ĐẠT

- *Hiểu được nội dung và vai trò của liên tưởng, tưởng tượng trong làm văn.*
- *Có ý thức vận dụng liên tưởng, tưởng tượng vào việc làm văn.*

1. Liên tưởng

Liên tưởng là hoạt động tâm lí của con người : từ việc này mà nghĩ đến việc kia, từ người này mà liên hệ đến người nọ. Sở dĩ có sự liên tưởng là do trong thực tế các sự vật, hiện tượng tồn tại không tách rời mà có quan hệ với nhau (ví dụ, đám mây liên hệ với bầu trời, với dãy núi, với trời mưa,... cho nên nói đến mây, người ta có thể liên tưởng đến bầu trời, ngọn núi hay trời mưa,...). Những liên tưởng ấy trong đời sống hằng ngày thường là tự phát, tản mạn, không nhất thiết phải có

ý nghĩa sâu sắc. Trong làm văn cũng như trong sáng tác văn học nói chung, các liên tưởng đều cần có mục đích, nhằm làm nổi bật thực chất một hiện tượng đời sống. Liên tưởng là tạo mối liên hệ giữa các sự vật, hiện tượng với nhau, nhằm nhận ra một ý nghĩa nào đó. Ví dụ, nhà văn Nguyễn Tuân liên tưởng chợ Đồng Xuân ở Hà Nội với cái dạ dày của thành phố, liên tưởng cuộc đời trong Cách mạng tháng Tám với một cuộc "lột xác"; nhà văn Nguyễn Trung Thành liên tưởng dân làng Xô Man với rừng xà nu trong truyện *Rừng xà nu*,... Những liên tưởng đó đều hàm chứa ý nghĩa sâu sắc.

Có nhiều cách liên tưởng : *liên tưởng tương cận* (chẳng hạn, từ chiếc áo mà liên tưởng đến người mặc áo), *liên tưởng tương đồng* (chẳng hạn, từ nghề dạy học mà liên tưởng đến người lái đò ngang), *liên tưởng đối sánh, trái ngược* (chẳng hạn, từ cái đẹp mà liên tưởng đến cái xấu, từ ánh sáng mà nghĩ đến bóng tối), *liên tưởng nhân quả* (khi trồng cây nghĩ đến mùa quả chín,...). Liên tưởng nếu đạt được tự nhiên, mới mẻ mà không gò ép, gán ghép thì sẽ rất thú vị.

Liên tưởng trong làm văn có thể biểu hiện thành những so sánh, ẩn dụ, hoán dụ,... nhưng cũng có thể biểu hiện thành một hình tượng bao trùm với nhiều chi tiết phong phú, ngụ ý sâu xa.

2. Tưởng tượng

Tưởng tượng là hoạt động tâm lí nhằm tái tạo, biến đổi các biểu tượng trong trí nhớ và sáng tạo ra hình tượng mới. Có loại tưởng tượng chỉ dựa vào một số thông tin, tranh ảnh mà tạo ra hình tượng hoàn chỉnh về sự vật, con người gọi là tưởng tượng tái tạo. Có loại kết hợp các hình ảnh đã biết mà tạo ra hình ảnh mới chưa từng có. Đó là tưởng tượng sáng tạo. Loại tưởng tượng này vô cùng quan trọng đối với việc làm văn nói chung và sáng tác văn học nói riêng. Thông qua tưởng tượng, người ta liên kết các cảm xúc, suy nghĩ lại với nhau, tạo thành hình tượng mới. Các nhà văn thường thông qua các sự việc, kinh nghiệm có thật, biến hoá chúng đi, mở rộng ra, thay đổi không gian, thời gian, nhân vật, từ đó tạo nên một hình tượng mới. Các hình tượng văn học xưa nay đều do tưởng tượng mà có. Tưởng tượng phải hợp lí, phong phú, mới mẻ và bất ngờ thì mới hay.

Liên tưởng và tưởng tượng chắp cánh cho tư duy con người thoát khỏi sự lệ thuộc vào các sự việc trước mắt, mở rộng tầm nhìn, đi vào những chỗ sâu thẳm, bí ẩn của thế giới và con người, sáng tạo ra những sản phẩm mới, những hình tượng nghệ thuật mới không lặp lại.

LUYỆN TẬP

1. Tìm hiểu liên tưởng, tưởng tượng của nhà văn.

Đọc các bài văn, đoạn văn và trả lời câu hỏi ở dưới đây:

GIẾNG NƯỚC

Có một loại người như thế giếng nước.

Mới nhìn, cái giếng chẳng qua là một vũng nước đọng, mãi lặng yên, dù gió có thổi đến cũng không hề gợn sóng. Kẽ qua đường chẳng mấy ai dừng lại ngắm xem.

Nhưng có một ngày, nếu bạn khát nước, lấy gàu đến múc uống, bấy giờ bạn mới kinh ngạc phát hiện : cái giếng ấy sao mà sâu, nước mức lên sao mà trong, mà mát, vị nước ấy thật ngọt ngào !

Cái tài, cái đẹp không lộ ra ngoài đã là điều đáng quý. Kẽ đại trí mà có vẻ như ngu lại càng khó làm được.

Người đời lắm kẻ cứ nóng vội đem những điều mình có phò ra cho thiên hạ xem, trong bụng có một phân nói ra thành hai ba phân, có được hai ba phân, thì không biết sẽ nói ra thành bao nhiêu nữa ! Câu "Hiu xạ tự nhiên hương"⁽¹⁾ dần trở thành hoang đường, vớ vẩn, phải là "vô xạ toả hương dôm" mới là chân lí xử thế của họ !

Chính vì như vậy mà khi gặp giếng nước, lòng tôi vui mừng như gặp được núi vàng. Những tưởng nước bằng mà cạn, hoá ra nước sâu, rất sâu, trên có thiên văn, dưới có địa lí, không gì là không biết, không có điều gì biết mà không nói. Bạn múc hoài mà giếng không cạn. Mỗi lời nói mức ra từ giếng ấy đều lấp lánh trí tuệ, từ đó bạn sẽ có được những gợi mở quý báu, bạn có thêm niềm tin kiên định ở đời.

Cái giếng ấy không khoe công, chỉ lẳng lặng lập đức, nhìn bạn đổi thay, xem bạn khôn lớn. Nếu bạn có thành tựu, nó vui bên trong mà không lộ ra ngoài.

Giếng nước ấy có thể gặp mà không thể cầu, nếu được gặp đó là duyên của bạn.

(Theo Vũ Kim, TDS dịch trong *Tản văn đẹp*)

GIÀ TỪ TUỔI NHỎ !

Tôi ru em nhỏ của tôi, tưởng tôi còn nhỏ. Bóng trăng phấp phồng trên ngực. Năm canh lờ mờ quanh mình. Tôi nằm giữa tuổi xưa, thấy mình mười sáu,

(1) Có mùi hương thì tự nhiên sẽ thơm (xạ : chất có mùi hương). Cả câu có nghĩa là : Có tài đức thì mọi người tất sẽ biết đến (không cần phải khoe).

mười tám, đôi mươi, tay chân bằng mỡm, mắt bằng hổ, lòng bằng lửa, miệng bằng hoa,...

Đêm thanh suốt đêm, ai có ngờ đâu trời cũng sáng!

Mặt trời sắp mọc, đất thành thị sắp chuyển tiếng chân, xe tàu sắp rung cả cửa nhà, cái máy đời sắp mở toàn tốc độ. Dậy, dậy, tôi ơi! Kỉ niệm chực biến! Hình bóng em nhỏ sắp tan! Thời em đi, ta ở, ta dậy, em về; thà xa nhau trong chút bóng trắng tàn, để phút li biệt còn đượm phần xanh, chứ không chịu chia phối giữa bụi bặm ồn ào, làm mất cả thiêng liêng của nỗi luyến tiếc. "Hồi em Tuổi Nhỏ, già từ, từ già! Li biệt, biệt li!" – nếu em nói chưa dứt lời, em đã biến mất!

Mặt trời đỏ rực, đời chiếm cả mọi nơi rồi. Tôi sắp vào cho cái máy cuốn lò, chân bước đi, lòng còn ngoảnh lại. Em Tuổi Nhỏ! Xa nhau rồi, giờ lại xa nhau; gặp nhau thêm lần này, lần sau có gặp nhau chẳng nữa? Ngày mai soi gương, có tình cờ thấy hai ta chung một bóng?

Ta ở lại một mình. Thời gian đẩy sau lưng, cuộc đời kéo trước mặt, chân trái rời xa thời nhỏ, chân phải bước vào thời nào đây?

(Xuân Diệu – *Giã từ tuổi nhỏ!*)

Câu hỏi

a) Ở đoạn văn *Giếng nước* của Vưu Kim, tác giả đã liên tưởng giếng nước với hiện tượng gì? Liên tưởng đó có thoả đáng không? Nó giúp tác giả triển khai suy nghĩ của mình như thế nào?

b) Trong đoạn văn *Giã từ tuổi nhỏ!*, Xuân Diệu đã tưởng tượng ra điều gì? Tưởng tượng ấy có giúp tác giả thể hiện được tư tưởng sâu sắc và thú vị của mình không?

2. Chọn một trong số các đề bài sau, chuẩn bị dàn ý cho đoạn văn liên tưởng hoặc tưởng tượng.

a) Đôi dép cũ của mẹ (hoặc chiếc nón lá Việt Nam).

(liên tưởng tương cận)

b) Dòng sông hoặc ngọn lửa.

(liên tưởng tương đồng)

c) Nếu thời gian dừng lại hoặc quay ngược trở lại thời xưa.

(tưởng tượng)

d) Nếu có phép lạ làm bạn biết bay.

(tưởng tượng)